

BẢNG ĐIỂM THI HẾT HỌC PHẦN: KINH TẾ QUỐC TẾ
ĐHCQ K11_ HỌC KỲ I _ NĂM HỌC 2025 - 2026

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
1	1001040010	Nguyễn Đình Trường	Giang	30/05/2004	CT10A	000001	139	4.20	06
2	1001020023	Đỗ Vân	Anh	23/12/2003	KD10H	000002			06
3	901010203	Trần Ngọc	Dung	19/08/2003	NH9A	000003	214	4.40	06
4	1001071172	Nguyễn Duy	Tuấn	12/05/2004	QL10A	000004	348	7.00	06
5	1101030508	Bùi Minh	Chiến	28/10/1997	QT11C	000005	483	7.60	06
6	1101031162	Phạm Ngọc	Cường	09/07/1985	QT11C	000006	571	8.00	06
7	1101021458	Nguyễn Sỹ	Đạt	11/06/2004	QT11C	000007	348	7.60	06
8	1101031266	Đỗ Thế	Đức	29/04/2003	QT11C	000008	139	6.80	06
9	1101031392	Trần Minh	Đức	17/10/2001	QT11C	000009	571	7.80	06
10	1101031434	Nguyễn Hữu	Lương	10/08/2000	QT11C	000010	483	7.60	06
11	1101081351	Lê Thị Thu	Phương	23/02/2001	QT11C	000011	214	6.40	06
12	1101021457	Đàm Anh	Thu	02/05/2004	QT11C	000012	139	7.20	06
13	1101021318	Nguyễn Anh	Tú	31/07/1998	QT11C	000013			06
14	1101030740	Nguyễn Thị Phương	Uyên	05/11/2005	QT11C	000014	483	7.60	06
15	1101030464	Nguyễn Thị	Yến	11/02/2005	QT11C	000015	571	7.80	06
16	1102031431	Trịnh Văn	Hào	03/02/1995	QT11C_VLVH	000016	139	5.80	06
17	1102031441	Nguyễn Hữu	Lĩnh	03/12/1989	QT11C_VLVH	000017	348	7.60	06
18	1102031248	Lưu Đình	Tú	10/11/1994	QT11C_VLVH	000018	214	7.60	06
19	1102031249	Trịnh Hữu	Tú	01/01/1992	QT11C_VLVH	000019	214	7.60	06
20	901010865	Nguyễn Anh	Tuấn	30/08/1994	QT9D	000020			06
21	1001010868	Lý Trí	Thiên	03/09/2004	TC10A	000021	571	8.00	06

Tổng số bài: 18

Cán bộ chấm 1


Nguyễn Thị Bích Hương

Hưng Yên, Ngày 21 tháng 01 năm 2026

Cán bộ chấm 2


Đỗ Thu Hương